

Siết chặt quản lý rượu thủ công

Rượu thủ công hay còn gọi là rượu tự nấu, rượu quê vốn từ lâu nay đã được rất nhiều người ưa chuộng, đem lại tâm lý an toàn cho người sử dụng. Tuy nhiên đó không phải là quan niệm đúng, nhất là từ sau hàng loạt vụ ngộ độc thậm chí tử vong vì rượu ở một số tỉnh, thành trong thời gian gần đây là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những người uống rượu. Đặc biệt hơn, việc nấu rượu thủ công ở các vùng nông thôn từ trước tới nay lại gần như không có sự kiểm tra, kiểm soát của bất kỳ cơ quan quản lý nhà nước nào.

KỶ 1: RƯỢU TỰ NẤU CÓ THẬT SỰ AN TOÀN?



Các loại rượu ngâm bày bán tràn lan ở các nhà hàng.

Công tác quản lý còn buông lỏng

Ông Nguyễn Văn Nghiê, Chi cục phó Chi cục Quản lý thị trường (QLTT) cho biết: Từ trước tới nay mặt hàng rượu mới chỉ được kiểm tra và ký cam kết ở các nhà hàng ăn uống, cửa hàng kinh doanh nói tiêu thụ sản phẩm, rất ít kiểm tra các hộ sản xuất rượu thủ công. Duy nhất cuối năm 2016, Đội QLTT chống hàng giả đi kiểm tra một số hộ sản xuất rượu thủ công ở huyện Hưng Hà đã xử phạt 5 triệu đồng đối với một hộ vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm. Đến nay, thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương, Cục Quản lý thị trường và UBND tỉnh về tăng cường quản lý an toàn thực phẩm đối với sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh mặt hàng rượu, Chi cục đã xây dựng kế hoạch kiểm tra liên ngành và tổ chức ra quân kiểm tra từ ngày 5/4. Theo kế hoạch, Chi cục sẽ chỉ đạo các đội kiểm tra ở 45 cơ sở nấu rượu và nhà hàng lớn trên địa bàn tỉnh.

Trần lan rượu tự nấu

Đi cùng Đội QLTT chống hàng giả, chúng tôi đến một số nhà hàng trên địa bàn thành phố Thái Bình. Hầu hết các nhà hàng còn tồn chất cũng không ăn uống đều có nhiều loại rượu để bán kèm với bữa ăn cho khách hàng như rượu trắng, rượu nếp cái hoa vàng, rượu ba kích, rượu táo mèo... Mặc dù đã được ký cam kết từ khi mở nhà hàng kinh doanh nhưng rất nhiều cửa hàng vẫn vi phạm về sản xuất, kinh doanh, nhập mặt hàng này. Điển hình như nhà hàng thế giới hải sản, đường Lê Quý Đôn (phường Trần Lãm), ngay khi mở cửa hàng đã ký cam kết không kinh doanh những mặt hàng không có nguồn gốc xuất xứ, không có nhãn mác nhưng khi lực lượng thực hiện đúng như cam kết. Ông Vi Văn Tiệ, chủ cửa hàng cho biết: Tôi thường lấy rượu ở xã Nam Bình (Kiến Xương) mỗi lần lấy khoảng vài chục lít để về làm các loại rượu ngâm

như táo mèo, ba kích, chuối hột... Nhà hàng mới chỉ đánh giá bằng cảm quan khi uống không thấy đau đầu cho đó là rượu an toàn, còn chất chát cũng không biết họ nấu thế nào và có bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm hay không. Hơn nữa cũng do mới mở cửa hàng nên cũng chưa chú ý nhiều đến vấn đề rượu. Tại nhà hàng Vi Khanh chúng tôi còn được chứng kiến nhân viên đang đóng các loại rượu trắng, rượu ba kích, táo mèo, nếp cái hoa vàng từ 4 can nhựa màu xanh sang hàng trăm chai nhựa. Sau khi kiểm tra, các lực lượng chức năng phát hiện thấy tất cả các loại rượu đều không có nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các loại can nhựa đựng rượu đều không được phép dùng, không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Theo chủ cửa hàng khai báo các loại rượu đó đều lấy ở xã Vũ Tiến (Vũ Thư) nên rất bảo đảm cho người sử dụng. Đó chỉ là hai trong số hàng trăm nhà hàng ăn uống kinh doanh trên địa

bàn tỉnh vi phạm về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh rượu.

Khó khăn trong công tác quản lý

Theo cơ quan chức năng, hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 80% rượu được tiêu thụ là các loại rượu do người dân tự nấu bằng phương pháp thủ công. Trung bình mỗi thôn ít nhất có từ 1 - 2 hộ nấu rượu, mỗi hộ nấu một ngày một nồi với khoảng 4.000 lít/năm. Tuy nhiên, hầu hết các hộ sản xuất rượu thủ công đều không qua các khâu cấp phép, kiểm định chất lượng, không có giấy phép kinh doanh. Đáng ngại hơn, tình trạng buôn

bán rượu tự nấu, không nhãn mác, không nguồn gốc xuất xứ xuất hiện tràn lan tại nhiều địa phương trong tỉnh. Đa số rượu được bán là rượu trắng, các loại rượu ngâm đựng trong can, chai nhựa, thùng phuy không có tem nhãn hàng hóa hay công bố tiêu chuẩn chất lượng với giá dao động từ 10.000 - 45.000 đồng/lít. Ông Nghiê cho rằng nấu rượu là nghề gia truyền trong hầu hết các xóm làng của người Việt nói chung, Thái Bình nói riêng, họ đều sản xuất theo hình thức nhỏ lẻ, tự cung tự cấp nên rất khó cho công tác quản lý. Nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm, các lực lượng chức năng phải lấy mẫu giám định với chi phí cao, thời gian dài. Trong khi đó chi phí cho việc lấy mẫu không có, người thực hiện lấy mẫu đòi hỏi phải được cấp chứng chỉ nghiệp vụ. Mặt khác, một số loại men nấu rượu tràn lan trên thị trường, không có nguồn gốc xuất xứ, chất lượng không bảo đảm cũng rất khó kiểm soát. Lực lượng quản lý thị trường mỏng nhưng tỷ lệ hộ nấu rượu thủ công lại quá nhiều nên gần như chưa kiểm soát được.

Ông Bùi Văn Tuấn, Đội phó Đội QLTT chống hàng giả



Theo quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, muốn bảo đảm các thông số đúng tiêu chuẩn hàm lượng methanol, ethanol... thì rượu sau khi nấu phải được chưng cất qua hệ thống lọc khử nhưng để đầu tư được hệ thống này phải tốn tới vài chục triệu đồng, do đó rất ít hộ đầu tư được. Ngoài ra, muốn biết trong rượu có các chất độc tố hay không phải mua mẫu giám định, trong khi kinh phí không có nên việc quản lý rượu truyền thống cũng không dễ. Để kiểm soát được mặt hàng này thì phải quản lý triệt để từ gốc đến ngọn, từ người sản xuất đến người tiêu thụ, do đó rất cần sự vào cuộc của chính quyền sở tại.

Ông Bùi Xuân Thăng, chủ nhà hàng Vi Khanh, đường Lê Quý Đôn, thành phố Thái Bình



Do lo ngại về tình trạng rượu không bảo đảm chất lượng nên hiện nay nhiều khách hàng đã có thói quen mang rượu ở nhà đi để uống. Tuy nhiên, nhà hàng vẫn sẵn sàng chuẩn bị các loại rượu ngâm để phục vụ khách hàng. Bình quân mỗi tháng nhà hàng lấy khoảng 30 triệu đồng tiền rượu, mỗi ngày tiêu thụ từ 10 - 15 lít rượu. Thuận tiện nhất của các nhà hàng là chỉ cần nhắc điện thoại gọi, ngay lập tức các cơ sở sản xuất rượu mang tới tận nơi, đáp ứng đầy đủ các loại rượu cho nhà hàng.

(còn nữa)
THU THỦY

TIỀN HẢI Tập trung phòng, trừ bệnh đạo ôn bảo vệ lúa xuân

Hiện nay 10.230ha lúa xuân của huyện Tiền Hải sinh trưởng và phát triển tốt. Do thời tiết thuận lợi cho bệnh đạo ôn phát triển nên trên các giống lúa BC15, Q5, TBR225, nếp... tỷ lệ nhiễm bệnh trung bình từ 1 - 3%, nơi cao 5 - 7%, cục bộ 10 - 20%. Để phòng, trừ bệnh đạo ôn, Tiền Hải đã tích cực tuyên truyền đến nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phun thuốc kịp thời.



Nông dân xã Nam Chính (Tiền Hải) phun thuốc phòng, trừ sâu bệnh.

390

ha lúa xuân của xã Nam Chính trong giai đoạn đẻ nhánh rõ, qua thăm đồng ngành chuyên môn đã phát hiện một số diện tích lúa xuân đã bị nhiễm bệnh đạo ôn. Trên cánh đồng thôn Hữu Vi Nam, anh Bùi Văn Tuyển cho biết: Vụ xuân này gia đình tôi gieo cấy 6 sào BC15. Qua kiểm tra đồng ruộng phát hiện diện tích lúa bị nhiễm bệnh đạo ôn. Cùng với 2 lần phun thuốc phòng, trừ đạo ôn, tôi giữ mực nước mặt ruộng hợp lý, tránh để ruộng khô nước và hạn chế bón đạm trong thời kỳ bệnh đạo ôn gây hại. Ông Nguyễn Văn Nghi, Giám đốc HTX SXKD, DVNN xã An Ninh cho biết: Thời gian qua, HTX đã phối hợp với ngành chuyên môn của huyện thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, hướng dẫn nông dân bón phân cho lúa cân đối, không bón thừa đạm để hạn chế bệnh đạo ôn gây hại. HTX cũng chú động cung ứng đủ lượng thuốc bảo vệ thực vật đặc hiệu để phục vụ nông dân phòng, trừ kịp thời,

hiệu quả. Phối hợp với Đài Truyền thanh xã phát thông báo 2 lần/ngày về các văn bản chỉ đạo của cấp trên, thông báo của HTX về tình hình sâu bệnh, cách phòng ngừa để nông dân nắm rõ, kịp thời phòng, trừ bệnh đạo ôn hiệu quả. Ông Đỗ Thành Trung, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tiền Hải cho biết: Nguồn bệnh đạo ôn luôn tiềm ẩn trên đồng ruộng, gặp điều kiện thuận lợi sẽ phát sinh và lây lan rất nhanh, chính vì vậy đối với bệnh đạo ôn biện pháp phun phòng là chính. Hiện nay bệnh đạo ôn đã gây hại một số diện tích lúa ở các xã Bắc Hải, Tây Ninh, Nam Trung, An Ninh, Tây Giang... Để bảo vệ lúa xuân, Tiền Hải đã chỉ đạo tuyên truyền đến nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, điều tiết nước hợp lý, bón phân cân đối. Vệ sinh đồng ruộng như cắt cỏ bờ, thu dọn khóm lúa chụm động trên ruộng. Kiểm tra đồng ruộng, nhất là các giống dễ nhiễm, nếu phát hiện bệnh trên lá lúa

có tỷ lệ từ 3 - 5% trở lên thì phải dùng thuốc đặc hiệu phòng, trừ. Khuyến cáo bà con nông dân sử dụng thuốc đúng nồng độ, liều lượng, theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc của cán bộ chuyên môn, tránh tình trạng phun thuốc bảo vệ thực vật tràn lan, không đúng thời điểm gây ảnh hưởng đến môi trường. Các hộ dân ở những ruộng đang bị bệnh đạo ôn cần ngưng bón đạm, kali, phân bón lá, các chất kích thích sinh trưởng. Chỉ đạo XI nghiệp Khai thác công trình thủy lợi huyện và các HTX chủ động điều tiết nước hợp lý để lúa xuân sinh trưởng thuận lợi. Chỉ đạo các ngành chuyên môn thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở, kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn nông dân cách phòng, trừ bệnh đạo ôn hiệu quả. Dự tính, dự báo, phát hiện kịp thời các đối tượng sâu bệnh khác phát sinh trong thời điểm này để tuyên truyền đến nông dân phòng, trừ bảo vệ lúa xuân.

MẠNH THẮNG

Sát cánh cùng người khuyết tật

Thái Bình hiện có khoảng trên 10 vạn người khuyết tật (NKT). Đồng hành cùng NKT, những năm qua, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động bảo trợ, dạy nghề và tạo việc làm, trong đó tập trung vào việc hỗ trợ sinh kế giúp NKT có tư liệu sản xuất vươn lên thoát nghèo.

Trong căn nhà lợp ngói đơn sơ, ông Nguyễn Ngọc Huân, thôn Bình Trật Bắc, xã An Bình (Kiến Xương) cười hạnh phúc khi nhắc lại chuyện gia đình ông được Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh vận động các tổ chức, cá nhân có tấm lòng hảo tâm trao tặng lợn giống. Ông sắp đẻ lứa thứ hai rồi. Lứa đầu cũng bán được 4 triệu. Nhờ có lợn nái, gia đình tôi đã có thêm đồng thu nhập, cuộc sống cũng đỡ khó khăn. Bị bẩm sinh từ nhỏ do bệnh bại liệt, đôi chân của ông Huân ngày càng teo lại, cũng vì thế mọi công việc gia đình dồn lên đôi vai người vợ. Cuộc sống khó khăn, người vợ dù chăm chỉ cấy cấy nhưng gia đình vẫn không thoát được chữ "nghèo". Đến nay, sức khỏe của vợ ông yếu nhiều vì tuổi đã ngoài 60. Nguồn sống của gia đình chỉ trông



Người khuyết tật phát triển sản xuất chăn nuôi nhờ các mô hình sinh kế.



Người khuyết tật xã An Vinh (Quỳnh Phụ) được tạo việc làm nâng cao thu nhập.

chờ vào hơn 3 sào ruộng. Bởi vậy, đối với gia đình ông, con lợn hỗ trợ sinh kế như nguồn sống quý. Bà Nguyễn Thị Nhài, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã An Bình chia sẻ: Toàn xã có 20 NKT và phụ nữ nghèo được hỗ trợ lợn giống sinh kế. Từ ngày được hỗ trợ, mọi người vui lắm bởi họ đã có thêm tư liệu sản xuất để phát triển kinh tế. Ông Mai Xuân Trường, Chủ tịch Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh cho biết: Xác định hỗ trợ sinh kế cho NKT là hướng đi bền vững giúp họ có thêm "cần câu" để phát triển sản xuất, từng bước vươn lên thoát nghèo, những năm qua, Hội đã tập trung đẩy mạnh các mô hình sinh kế

cho NKT thuộc hộ nghèo, cận nghèo tại các xã xây dựng nông thôn mới như: Đông xã (Đông Hưng), Vũ Đoài (Vũ Thư), Nam Hải (Tiền Hải), Quỳnh Minh (Quỳnh Phụ). Đến nay, các mô hình sinh kế đều cho kết quả khá quan, từ nguồn hỗ trợ ban đầu đã cho ra những con giống mới. Ngoài việc cung cấp tư liệu sản xuất giúp NKT thoát nghèo thông qua các mô hình sinh kế, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh còn đẩy mạnh hoạt động bảo trợ chăm sóc cho NKT. Năm 2016, trong bối cảnh nhiều nhóm, tổ chức từ thiện ra đời dẫn tới việc huy động nguồn lực xây dựng quỹ gặp khó khăn, Hội Bảo trợ người khuyết

tật và trẻ mồ côi tỉnh đã đổi mới phương thức hoạt động. Thay vì vận động các nhà tài trợ và trực tiếp đi trao quà, Hội đã mở quỹ gián tiếp để các nhà hảo tâm chuyển tiền vào. Hội chỉ là đơn vị quản lý, giám sát việc nhập, xuất quỹ. Khi các tổ chức, cá nhân sắp xếp được thời gian đi trao quà, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh sẽ trích quỹ và đồng hành cùng đơn vị tài trợ xuống tận nhà đối tượng để thăm hỏi, động viên. Cách làm của Hội đã tạo được sự minh bạch trong việc quản lý quỹ, mang lại niềm tin cho nhà tài trợ. Do vậy, hoạt động bảo trợ năm 2016 đạt được nhiều kết quả. Các cấp hội từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức bảo trợ cho 20.000 lượt NKT, trẻ mồ côi với trị giá gần 3 tỷ đồng, trong đó tổ chức khám, cấp thuốc miễn phí cho trên 500 người; vận động tặng quà cho học sinh khuyết tật các trường tiểu học xã Quang Trung, Quang Hưng (Kiến Xương) với tổng trị giá trên 20 triệu đồng; gói 1.000 chiếc bánh chưng trong chương trình gói bánh chưng xanh cùng NKT và trẻ mồ côi dịp tết Bình Thân năm 2016. Hội cũng đã tiếp nhận, tổ chức trao tặng 400 chiếc xe lăn, 33 xe đạp cho NKT và trẻ mồ côi trong tỉnh.

Đồng hành cùng người khuyết tật, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh còn tổ chức dạy nghề may cho 11 NKT tại trung tâm dạy nghề trực thuộc Tỉnh hội với số tiền 100 triệu đồng; phối hợp với doanh nghiệp sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ Tây An (Tiền Hải) trích quỹ để dạy nghề đan móc sợi cho hàng chục NKT ở huyện Thái Thụy, Tiền Hải, Đông Hưng và Quỳnh Phụ. Ông Mai Xuân Trường, Chủ tịch Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh cho biết thêm: Ngoài việc phân đầu tặng quà cho trên 25.000 lượt NKT và trẻ mồ côi; trao từ 20 - 30 xe đạp cho học sinh mồ côi vượt khó học tập tốt; hoàn thành chương trình dạy nghề cho NKT tại trung tâm dạy nghề thực thuộc Tỉnh hội; khám chữa bệnh miễn phí cho khoảng trên 500 NKT. Năm 2017, Hội sẽ tập trung đẩy mạnh các chương trình sinh kế và phối hợp với Đoàn Thanh niên tỉnh tổ chức hội trại chấp cánh yêu thương hè năm 2017, vận động các nhà hảo tâm trao tặng học bổng mỗi tháng cho 70 - 80 học sinh vượt khó học giỏi. Hội sẽ luôn sát cánh cùng NKT để cuộc sống của họ phần nào vui bớt khó khăn.

HOÀNG LANG